

Số: 21 /2015/QĐ-UBND

Long An, ngày 15 tháng 5 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định mức chi bồi dưỡng công tác sao in đề, ra đề, tổ chức, coi thi, chấm thi của các kỳ thi học sinh giỏi, thi tuyển sinh và thi tốt nghiệp trên địa bàn tỉnh Long An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 66/2012/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 26/4/2012 của Liên Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về nội dung, mức chi, công tác quản lý tài chính thực hiện xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm, tổ chức các kỳ thi phổ thông, chuẩn bị tham dự các kỳ thi Olympic quốc tế và khu vực;

Xét tờ trình số 628/TTr-SGDĐT ngày 25/3/2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo; ý kiến của Sở Tư pháp tại công văn số 254/STP-XDKTVB ngày 11/3/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm Quyết định này Quy định mức chi bồi dưỡng công tác sao in đề, ra đề, tổ chức, coi thi, chấm thi của các kỳ thi học sinh giỏi, thi tuyển sinh và thi tốt nghiệp trên địa bàn tỉnh Long An.

Điều 2. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính; UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau mười (10) ngày kể từ ngày ký ban hành và bãi bỏ các Quyết định sau:

- Quyết định số 4117/QĐ-UBND ngày 21/12/2012 của UBND tỉnh về việc quy định mức chi bồi dưỡng công tác sao in đề, ra đề, coi thi, chấm thi và tổ chức các kỳ thi học sinh giỏi, thi tuyển sinh và thi tốt nghiệp.

- Quyết định số 1767/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh Quyết định số 4117/QĐ-UBND ngày 21/12/2012 của UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các sở ngành liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Kiến Tường, thành phố Tân An và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ GD&ĐT; Bộ TC;
- Bộ Tư pháp-Cục kiểm tra VBQPPL;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Ban VHXXH-HĐND tỉnh;
- Phòng NC: KT, VX;
- TTTH tỉnh;
- Lưu: VT, SGDĐT, hg.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Hữu Lâm

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**MỨC CHI BÒI DƯỠNG CÔNG TÁC SAO IN ĐỀ, RÀ ĐỀ, TỔ CHỨC COI THI, CHẤM THI CỦA CÁC KỲ THI
HỌC SINH GIỎI, THI TUYỂN SINH VÀ THI TỐT NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LONG AN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 21 /2015/QĐ-UBND ngày 15/5/2015 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính tiền: 1.000 đồng

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi thực hiện
A	Mức chi thực hiện nhiệm vụ tổ chức các kỳ thi cấp địa phương và cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo ra đề		
1	Chi phụ cấp trách nhiệm Hội đồng in sao đề thi tốt nghiệp		
1	- Chủ tịch Hội đồng	Người/ngày	300
2	- Các Phó chủ tịch	Người/ngày	260
3	- Ủy viên, Thư ký, bảo vệ vòng trong (24/24h)	Người/ngày	210
4	- Bảo vệ vòng ngoài	Người/ngày	115
5	- Kỹ thuật viên ở tại HD sao in	Người/ngày	100
6	- Thuế địa điểm làm việc của HD sao in đề	Căn cứ hợp đồng, hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp, hợp lệ và được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong phạm vi dự toán được giao.	
7	- Mua vật tư, văn phòng phẩm, trang thiết bị phục vụ HD sao in đề		
8	- Chi hỗ trợ tiền ăn, nước uống tại HD sao in đề thi kỳ thi TN THPT trong thời gian cách ly	Người/ngày	90
9	- Chi bồi dưỡng phục vụ tại HD sao in đề thi	Người/ngày	50
10	- Chi bồi dưỡng cho cán bộ (thành viên PA83 và chuyên viên Sô) tham gia bảo vệ, áp tải đề thi, bài thi của các kỳ thi do Bộ GD&ĐT ra đề : hsg THPT cấp quốc gia, tốt nghiệp THPT,...	Người/ngày	120

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi thực hiện
II	Phụ cấp Ban Chỉ đạo, thành viên của BCD kiểm tra các kỳ thi	Người/ngày	80
III	Phụ cấp trách nhiệm cho Ban công tác cụm trường (nếu có)		
1	+ Trưởng ban	Người/ngày	135
2	+ Phó trưởng ban	Người/ngày	115
3	+ Thư ký, ủy viên	Người/ngày	105
IV	Tổ chức coi thi		
1	Kỳ thi tốt nghiệp THPT		
1.1	- Chi phụ cấp cho cán bộ nhập dữ liệu thi + dán ảnh học sinh vào sơ đồ phòng thi đối với kỳ thi tốt nghiệp THPT do Bộ GD&ĐT ra đề	học sinh	0,8
1.2	* Chi phụ cấp trách nhiệm cho Hội đồng/Ban coi thi		
a	- Chủ tịch Hội đồng	Người/ngày	265
b	- Phó chủ tịch Hội đồng	Người/ngày	250
c	- Ủy viên, Thư ký, giám thị	Người/ngày	210
d	- Bảo vệ vòng ngoài	Người/ngày	100
đ	- Y tế, phục vụ tại HD coi thi	Người/ngày	90
e	- Thuê địa điểm thi		
g	- Chi mua vật tư, văn phòng phẩm		
h	- In thẻ dự thi, phù hiệu giám thị/CB coi thi		
2	Kỳ thi chọn học sinh giỏi THPT Quốc gia do Bộ GD&ĐT ra đề		
2.1	* Chi phụ cấp cho cán bộ nhập dữ liệu thi + dán ảnh học sinh vào Thẻ dự thi đối với kỳ thi chọn học sinh giỏi THPT Quốc gia do Bộ GD&ĐT ra đề	học sinh	0,8
2.2	* Chi phụ cấp trách nhiệm cho Hội đồng/Ban coi thi		
a	- Chủ tịch Hội đồng	Người/ngày	240
b	- Phó chủ tịch Hội đồng	Người/ngày	220
c	- Ủy viên, Thư ký, giám thị	Người/ngày	190
d	- Bảo vệ vòng ngoài	Người/ngày	90

Căn cứ hợp đồng, hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp hợp lệ và được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong phạm vi dự toán được giao.

<i>STT</i>	<i>Nội dung chi</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>Mức chi thực hiện</i>
d	- Y tế, phục vụ tại HD coi thi	Người/ngày	90
e	- Thuê địa điểm thi	Căn cứ hợp đồng, hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp, hợp lệ và được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong phạm vi dự toán được giao.	
g	- Chi mua vật tư, văn phòng phẩm		
h	- In thẻ dự thi, phù hiệu giám thị/CB coi thi		
3	Tổ chức chấm thi		
3.1	Chấm bài thi tự luận, bài thi nói và bài thi thực hành		
a	- Thi tốt nghiệp	Bài	15
b	- Phụ cấp trách nhiệm tổ Trưởng, tổ Phó các tổ chấm thi	Người/đợt	230
c	- Chi cho việc thuê máy nghe băng, đĩa (để chấm thi nói)	Căn cứ Hợp đồng, hoá đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp, hợp lệ và được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong phạm vi dự toán được giao.	
3.2	Chi phụ cấp cho bộ phận xử lý phách bài thi		
a	+ Tổ trưởng	Người/ngày	130
b	+ Tổ phó	Người/ngày	100
c	+ Thành viên	Người/ngày	100
3.3	Chấm bài thi trắc nghiệm		
a	- Chi cho cán bộ thuộc tổ xử lý bài thi trắc nghiệm	Người/ngày	350
b	- Chi cho việc thuê máy chấm thi	Căn cứ Hợp đồng, hoá đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp, hợp lệ và được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong phạm vi dự toán được giao	
3.4	Chi phụ cấp trách nhiệm cho Hội đồng chấm thi, Hội đồng phúc khảo, thẩm định		
a	- Chủ tịch hội đồng	Người/ngày	300
b	- Phó Chủ tịch thường trực	Người/ngày	275
c	- Các Phó chủ tịch	Người/ngày	250
d	- Ủy viên, thư ký, kỹ thuật viên	Người/ngày	210
đ	- Bảo vệ	Người/ngày	115
e	- Y tế, phục vụ	Người/ngày	100

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi thực hiện
g	- Thuê địa điểm thi		
h	- Chi mua (thuê) trang thiết bị		
i	- In các loại giấy chứng nhận, phù hiệu giám khảo/CB chấm thi		
k	- Thuê phương tiện đi lại, vận chuyển bài thi		
3.5	Phúc khảo, thẩm định bài thi		
a	- Chi cho các CB chấm phúc khảo bài thi tốt nghiệp	Người/ngày	160
b	- Chi cho các CB chấm thẩm định bài thi tốt nghiệp	Người/ngày	160
c	- Chi phục vụ chấm phúc khảo	Người/ngày	90
3.6	Tập huấn các đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế và khu vực		
a	- Chi tổ chức hội thảo xây dựng đề cương chi tiết cho chương trình tập huấn	Mức chi thực hiện theo quy định hiện hành đối với hội thảo khoa học của các đề tài, chương trình nghiên cứu KHCN cấp Bộ.	
b	- Chi dịch tài liệu tham khảo	Trang	100
c	- Chi phụ cấp cho cán bộ phụ trách lớp tập huấn	Người/ngày	50
d	- Chi biên soạn và giảng dạy		
đ	+ Dạy lý thuyết	Tiết	220
e	+ Dạy thực hành	Tiết	300
g	- Trợ lý thí nghiệm, thực hành (nếu có)	Tiết	100
h	- Chi tiền ăn cho học sinh đội tuyển		
i	- Soạn đề thi gửi Ban tổ chức quốc tế (nếu có)	Người/ngày	200
k	- Tiền ở và vé tàu xe đi lại cho học sinh, giáo viên ở xa trong thời gian tập huấn	Câu	300
l	- Thuê phòng học, phòng thí nghiệm, thuê phương tiện đi thực tế, thực hành và các dịch vụ khác	Theo quy định hiện hành về chế độ công tác phí cho CBCC đi công tác ở trong nước	
m	- Chi mua nguyên vật liệu, hoá chất và chi liên hệ với Ban tổ chức thi quốc tế		
3.7	Các nhiệm vụ khác có liên quan		
a	- Chi phụ cấp trách nhiệm thanh tra, kiểm tra trước, trong và sau khi thi		
b	+ Trưởng đoàn thanh tra	Người/ngày	300

<i>STT</i>	<i>Nội dung chi</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>Mức chi thực hiện</i>
c	+ Đoàn viên thanh tra	Người/ngày	210
d	+ Thanh tra viên độc lập	Người/ngày	250
d	- Chi may đồng phục cho các đoàn tham dự kỳ thi Olympic quốc tế và khu vực	Bộ/người	1000
e	- Chi đơn tiếp, tiễn các đoàn và mua tặng phẩm lưu niệm, giao lưu giữa các nước và các khoản chi khác có liên quan đến kỳ thi	Căn cứ theo chế độ hiện hành, hoá đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp hợp lệ và được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong phạm vi dự toán được giao	
B	Mức chi bồi dưỡng công tác ra đề, sao in đề, coi thi, chấm thi, thanh tra và tổ chức các kỳ thi học sinh giỏi, tuyển sinh lớp 10 THPT và các kỳ thi khác do Sở Giáo dục và Đào tạo ra đề		
I	Xây dựng ngân hàng đề		
I	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ soạn thảo câu trắc nghiệm, tự luận	Theo quy định hiện hành về chế độ chi đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước	
1.1	Soạn thảo câu trắc nghiệm đưa vào biên tập		
a	+ Chương trình THCS	Câu	30
b	+ Chương trình THPT	Câu	45
1.2	Soạn thảo câu tự luận đưa vào biên tập		
a	+ Chương trình THCS	Câu	35
b	+ Chương trình THPT	Câu	50
1.3	Thẩm định và biên tập câu trắc nghiệm		
a	+ Chương trình THCS	Câu	20
b	+ Chương trình THPT	Câu	35
1.4	Thẩm định và biên tập câu tự luận		
a	+ Chương trình THCS	Câu	30
b	+ Chương trình THPT	Câu	45
2	Hội đồng thẩm định đề:		
2.1	+ Chủ tịch		
2.2	+ Phó chủ tịch	Theo câu	7
2.3	+ Thư ký, ủy viên	Theo câu	6
3	Tổ chức thi thử:	Người/ngày	30
3.1	- Chi xây dựng ma trận đề thi trắc nghiệm, tự luận	Người/ngày	120
3.2	- Chi xây dựng đề thi gốc	Đề	500

<i>STT</i>	<i>Nội dung chi</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>Mức chi thực hiện</i>
3.3	- Chi xây dựng các mã đề thi gốc	Đề	120
3.4	- Chi phụ cấp cho Ban Tổ chức thi thử:		
a	+ Trưởng Ban	Người/ngày	150
b	+ Phó Trưởng Ban	Người/ngày	120
c	+ Thư ký, giám thị	Người/ngày	70
d	+ Y tế, phục vụ, bảo vệ	Người/ngày	50
đ	- Chi phí đi lại, ở của BTC	Theo quy định hiện hành về chế độ công tác phí	
4	Thuế chuyên gia định cỡ câu trắc nghiệm, tự luận	Người/ngày	180
5	Đánh máy và nhập vào ngân hàng câu trắc nghiệm, tự luận	Người/ngày	120
II	Ra đề thi		
1	Chi ra đề đề xuất (đối với câu tự luận)		
1.1	-Thi tốt nghiệp	Đề theo phân môn	230
1.2	-Thi học sinh giỏi (cấp quốc gia)	Đề theo phân môn	400
1.3	-Thi chọn học sinh giỏi vào đội tuyển quốc gia (dự thi Olympic quốc tế)	Đề theo phân môn	500
2	Chi cho công tác ra đề thi chính thức và dự bị (nếu có)		
2.1	Chi cho cán bộ ra đề thi:		
	- Thi chọn học sinh giỏi, bao gồm :	Đề	900
a	+ Thi học sinh giỏi lớp 12	Đề	750
b	+ Thi học sinh giỏi lớp 9	Đề	600
c	+ Thi học sinh giỏi lớp 5	Đề	600
d	+ Thi học sinh giỏi khéo tay kỹ thuật	Đề	600
đ	+ Thi học sinh giỏi thực hành Lý Hoá sinh	Đề	600
2.2	- Thi tuyển sinh lớp 10 hệ bình thường	Đề	600
2.3	- Thi tuyển sinh lớp 10 hệ chuyên	Đề	300
2.4	- Thi tốt nghiệp nghề phổ thông	Đề	1.200
2.5	- Thi chọn đội tuyển quốc gia (cấp tỉnh vòng 2)		
2.6	- Thi học kỳ:		
a	+ cấp THPT: hệ THPT/GDTX	Đề	450
b	+ cấp THCS: hệ THCS/GDTX	Đề	450
c	+ Chương trình Tiểu học	Đề	360
3	Chi phụ cấp trách nhiệm hội đồng ra đề, sao in đề thi		
3.1	- Chủ tịch hội đồng	Người/ngày	160

<i>STT</i>	<i>Nội dung chi</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>Mức chi thực hiện</i>
3.2	- Các Phó Chủ tịch		
3.3	- Ủy viên, Thư ký, bảo vệ vòng trong	Người/ngày	130
3.4	- Bảo vệ, phục vụ vòng ngoài	Người/ngày	100
3.5	- Thuê địa điểm làm việc của hội đồng sao in đề	Người/ngày	60
3.6	- Mua vật tư, văn phòng phẩm, trang thiết bị	Căn cứ hợp đồng, hoá đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp, hợp lệ và được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong phạm vi dự toán được giao	
3.7	- Chi tiền ăn, nước uống tại hội đồng sao in đề thi (cách ly)	Người/ngày	90
3.8	- Chi bồi dưỡng phục vụ tại HD sao in đề thi	Người/ngày	50
3.9	* Phụ cấp cho thành viên Tổ giao đề thi tham gia bảo vệ, áp tải đề thi, bài thi của các kỳ thi do Sở GD&ĐT ra đề: Học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh, Học sinh giỏi lớp 12 cấp tỉnh, tuyển sinh 10 hệ chuyên v hệ công lập, ...	Người/ngày	100
III	Tổ chức coi thi		
1	* Phụ cấp cho cán bộ nhập dữ liệu thi của kỳ thi do Sở GD&ĐT ra đề: Học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh, Học sinh giỏi lớp 12 cấp tỉnh, kỳ tuyển sinh 10 hệ chuyên v hệ công lập, ...	học sinh	0,50
2	Chi phụ cấp trách nhiệm hội đồng/Ban coi thi (không tính kiểm tra học kỳ)		
2.1	- Chủ tịch hội đồng	Người/ngày	160
2.2	- Phó Chủ tịch hội đồng	Người/ngày	140
2.3	- Ủy viên, Thư ký	Người/ngày	100
2.4	- Giám thị	Người/ngày	90
2.5	- Y tế, phục vụ, bảo vệ vòng ngoài	Người/ngày	60
2.6	- Thuê địa điểm thi		
2.7	- Chi Thuê (Mua) thiết bị	Căn cứ hợp đồng, hoá đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp, hợp lệ và được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong phạm vi dự toán được giao	
2.8	- Chi mua vật tư, văn phòng phẩm		
2.9	- In thẻ dự thi, phụ hiệu giám thị /cán bộ coi thi		
IV	Tổ chức chấm thi		
1	-Chấm bài tự luận		
1.1	- Thi chọn học sinh giỏi	Bài	
a	+ Thi học sinh giỏi Văn hóa lớp 5	Bài	30
b	+ Thi học sinh giỏi Văn hóa lớp 9	Bài	40
c	+ Thi học sinh giỏi Văn hóa lớp 12	Bài	50
1.2	+ Thi học sinh giỏi khéo tay kỹ thuật		

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi thực hiện
a	- cấp THPT:	Bài	30
b	- cấp THCS	Bài	25
1.3	+ Thi học sinh giỏi thực hành Lý Hoá Sinh (kể cả lý thuyết và thực hành)	Bài	30
a	- cấp THPT:	Bài	25
b	- cấp THCS	Bài	12
1.4	- Thi tuyển sinh lớp 10 hệ bình thường (kể cả trắc nghiệm và tự luận)	Bài	30
1.5	- Thi tuyển sinh lớp 10 hệ chuyên (kể cả trắc nghiệm và tự luận)	Bài	10
1.6	- Thi tốt nghiệp nghề phổ thông: lý thuyết và thực hành	Bài	100
1.7	- Phụ cấp trách nhiệm tổ trưởng, tổ phó các tổ chấm thi	Người/đợt	
1.8	Chi cho việc thuê máy nghe băng đĩa (để chấm thi nói)	Căn cứ hợp đồng, hoá đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp, hợp lệ và được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong phạm vi dự toán được giao	
2	Chấm bài thi trắc nghiệm	Người/ngày	160
2.1	- Chi cho cán bộ thuộc Tổ xử Lý bài thi trắc nghiệm	Căn cứ hợp đồng, hoá đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp, hợp lệ và được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong phạm vi dự toán được giao	
2.2	- Chi cho việc Thuê máy chấm thi		
2.3	Chi phụ cấp trách nhiệm cho Hội đồng chấm thi, Hội đồng phúc khảo, thẩm định Chi phụ cấp trách nhiệm cho Hội đồng chấm thi (không tính kiểm tra học kỳ)	Người/ngày	160
a	- Chủ tịch hội đồng	Người/ngày	130
b	- Các Phó Chủ tịch	Người/ngày	100
c	- Ủy viên, Thư ký, kỹ thuật viên	Người/ngày	60
d	- Bảo vệ, phục vụ, bảo vệ vòng ngoài		
đ	- Thuê địa điểm thi		
e	- Chi Thuê (Mua) trang bị		
g	- Chi mua vật tư, văn phòng phẩm		
h	- In các loại giấy chứng nhận, phù hiệu giám khảo, cán bộ chấm thi		
2.4	* Chi phụ cấp cho bộ phận xử lý phách bài thi:		
a	- Tổ Trưởng	Người/ngày	100
b	- Phó Tổ trưởng	Người/ngày	80
c	- Thành viên	Người/ngày	80

<i>STT</i>	<i>Nội dung chi</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>Mức chi thực hiện</i>
2.5	Chi phụ cấp trách nhiệm cho Hội đồng/Ban Tuyển sinh vào lớp 10 THPT - Số người trong HD/Ban Tuyển sinh theo QĐ, số ngày việc của HD/Ban theo công văn hướng dẫn tuyển sinh.	người/ngày	50
3	Phúc khảo bài thi		
3.1	Chi bồi dưỡng lãnh đạo hội đồng		
a	- Chủ tịch	Người/ngày	160
b	- Phó Chủ tịch trực	Người/ngày	150
c	- Phó Chủ tịch bộ phận	Người/ngày	130
d	- Thư ký, ủy viên	Người/ngày	100
đ	- Bảo vệ, phục vụ	Người/ngày	60
3.2	Chi phụ cấp trách nhiệm cho :		
a	- Cán bộ tham gia phúc khảo bài thi tuyển sinh 10 hệ công lập, hệ chuyên	Người/ngày	90
b	- Các cán bộ tham gia phúc khảo bài thi chọn hsg	Người/ngày	100
c	- Phục vụ chấm phúc khảo	Người/ngày	60
4	Các nhiệm vụ khác có liên quan: Chi phụ cấp trách nhiệm thanh tra, kiểm tra trước, trong và sau khi thi.		
4.1	+ Trường đoàn thanh tra	Người/ngày	150
4.2	+ Đoàn viên thanh tra	Người/ngày	90
4.3	+ Thanh tra viên độc lập	Người/ngày	120
5	Các khoản chi có liên quan công tác tập huấn đội tuyển học sinh dự thi cấp Quốc gia và Khu vực		
5.1	- Chi tiền ăn cho học sinh đội tuyển dự thi cấp quốc gia	Người /ngày	150
5.2	- Chi phụ cấp cho cán bộ phụ trách lớp tập huấn	Người/ngày	30
5.3	- Tiền ở và vé tàu xe đi lại cho học sinh, giáo viên ở xa trong thời gian tập huấn	Theo quy định hiện hành về chế độ công tác phí CBCC đi công tác ở trong nước	
5.4	- Chi dịch tài liệu tham khảo	Trang	60
5.5	- Chi biên soạn và giảng dạy		
a	+ Dạy lý thuyết	Tiết	130
b	+ Dạy thực hành	Tiết	150
c	+ Trợ lý thí nghiệm, thực hành (nếu có)	Tiết	50
5.6	- Soạn đề thi gửi Ban Tổ chức quốc gia (nếu có)	Câu	90

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi thực hiện
5.7	- Thuê phòng học, phòng thí nghiệm, thuê phương tiện đi thực tế, thực hành và các dịch vụ khác	Căn cứ theo chế độ hiện hành, hợp đồng, hoá đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp hợp lệ và được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong phạm vi dự toán được giao	
6	Thi giải Toán trên Internet và thi Tiếng Anh trên Internet cấp tỉnh		
6.1	- Chủ tịch hội đồng	Người/ngày	130
6.2	- Các Phó Chủ tịch hội đồng	Người/ngày	110
6.3	- Ủy viên, Thư ký, Kỹ thuật viên, Giám thị, giám sát	Người/ngày	80
6.4	- Ban tổ chức, bảo vệ, phục vụ	Người/ngày	50
6.5	- Thuê phòng Internet, văn phòng phẩm, băng ron, cước bưu điện Các khoản chi có liên quan đến cuộc thi	Căn cứ theo chế độ hiện hành, hợp đồng, hoá đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp hợp lệ và được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong phạm vi dự toán được giao	
7	Thi giải Toán trên Internet và thi Tiếng Anh trên Internet cấp toàn quốc		
7.1	- Chủ tịch hội đồng	Người/ngày	160
7.2	- các Phó Chủ tịch hội đồng	Người/ngày	130
7.3	- Ủy viên, Thư ký, Kỹ thuật viên, Giám thị, giám sát	Người/ngày	100
7.4	- Ban tổ chức, bảo vệ, phục vụ	Người/ngày	60
7.5	- Thuê phòng Internet, văn phòng phẩm, băng ron, cước bưu điện Các khoản chi có liên quan đến cuộc thi	Căn cứ theo chế độ hiện hành, hợp đồng, hoá đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp hợp lệ và được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong phạm vi dự toán được giao	

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Đỗ Hữu Lâm